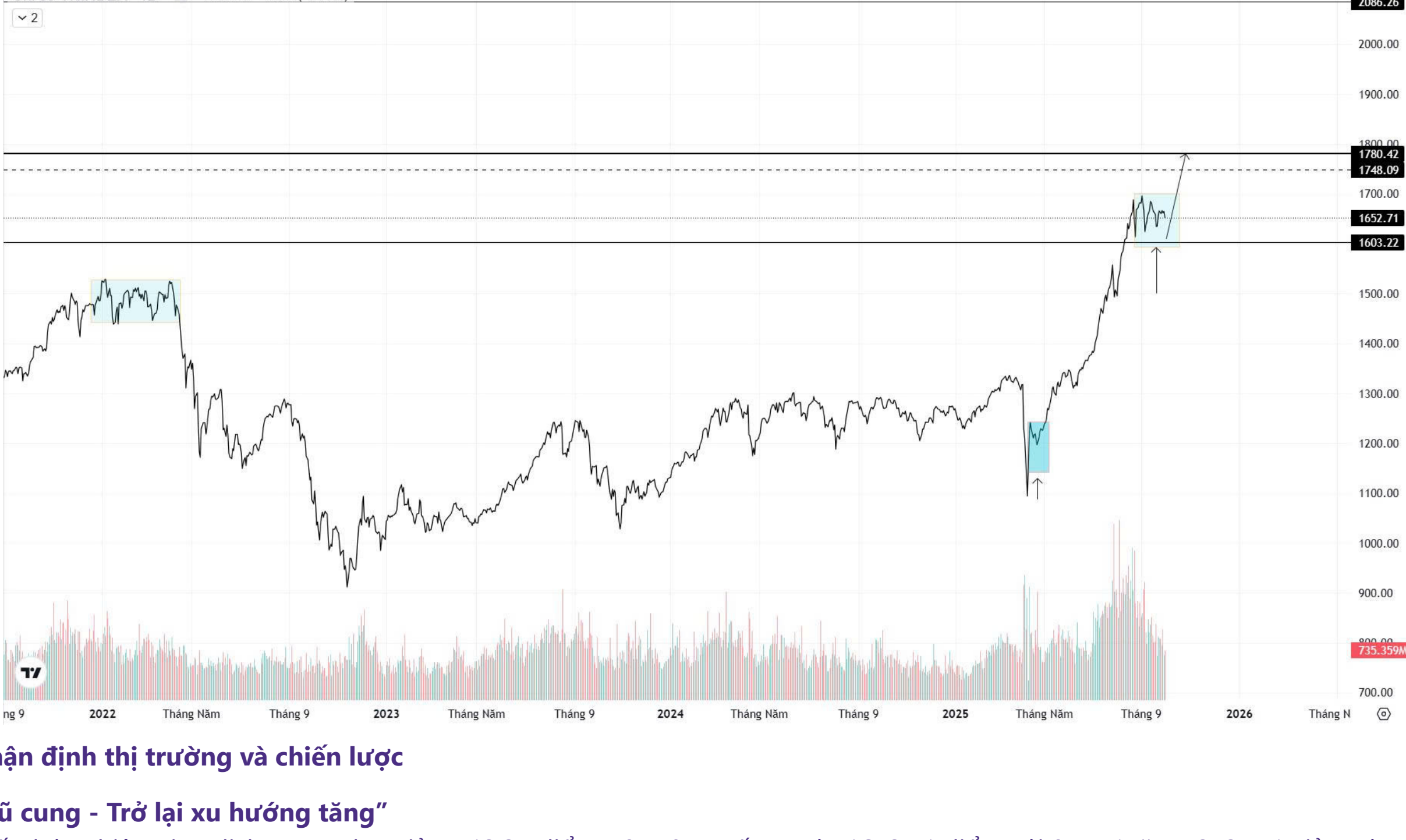


VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1.652.71 -0.74%	269.55 -1.34%	109.79 0.00%	46,519.72 +0.17%	44,936.73 +0.87%	24,422.56 +1.28%

Biểu đồ VNINDEX



Nhận định thị trường và chiến lược

“Rủi ro - Trở lại xu hướng tăng”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -12.34 điểm (-0.74%) xuống mức 1652.71 điểm với 84 mã tăng, 243 mã giảm và 42 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 22,198 tỷ đồng, tương ứng tăng +3.34% so với phiên trước.

Thị trường tiếp tục giữ thanh khoản và khối lượng giao dịch ở mức thấp. Về ngành, sắc đỏ trải dài trên khắp các nhóm ngành. Ở những ngành vốn hóa lớn, Ngân hàng (-0.25%), Dịch vụ tài chính (-2.01%) và Bất động sản (-1.19%) cùng giảm điểm. Nhóm ngành vốn hóa vừa và nhỏ tương tự với Công nghệ (-1.61%) và Vật liệu cơ bản (-1.23%) cũng ghi nhận sắc đỏ cho chỉ số ngành. Các cổ phiếu đáng chú ý: VPB (-2.43%), CII (-4.84%) và VRE (-4.22%).

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (-0.74%), HNX-Index (-1.34%), UPCOM-Index (0%), VN30 (-0.58%), VNMID (-1.60%), VNSML (-0.84%), VNDIAMOND (-0.63%), VNFINLEAD (-0.56%), VNCOND (-0.74%), VNCONS (-0.50%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: VIC (+0.88 điểm), MBB (+0.74 điểm), TCB (+0.49 điểm). Ngược lại, VHM (-2.45 điểm), VPB (-1.36 điểm), VRE (-0.73 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại bán ròng -2,354.72 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: VHM (-338.16 tỷ), FPT (-234.40 tỷ), VPB (-221.62 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: LPB (+26.04 tỷ), CTD (+17.75 tỷ), CII (+14.66 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Phiên giao dịch ngày 02/10, chỉ số VN-Index tiếp tục vận động khó khăn đối với nhà đầu tư khi chỉ số đi ngang phiên thứ 6, không rõ xu hướng. Trạng thái thanh khoản và khối lượng suy giảm trong khi Khối ngoại bán ròng khiến cho thị trường chưa có đủ động lượng phá vỡ cấu trúc đi ngang. Tuy nhiên cổ phiếu đã trải qua quá trình điều chỉnh chiết khấu trên 10% so với đỉnh, sớm tìm tới trạng thái cân bằng.

Áp lực cung của thị trường tại 1683 đã thể hiện ngay trong phiên khi VN-Index đi lên, tuy nhiên số ít cổ phiếu đã thể hiện xu hướng mạnh khi tiếp tục bứt phá đỉnh thời đại khi thị trường đi ngang. Đối lập cũng có nhiều cổ phiếu vận động điều chỉnh phức tạp, tạo nên sự phân hóa rất lớn trong nhịp sóng lên tiếp theo. Nhà đầu tư có thể quan sát vận động này để tìm ra cổ phiếu mạnh hơn thị trường. Vùng giá hiện tại gần với vùng cung đỉnh cũ 1683 điểm, do đó trạng thái dao động tùy hợp là cần thiết trước khi chỉ số vượt đỉnh 1713 điểm lần tiếp theo.

Xu hướng ngắn hạn: Sau khi bật tăng 22 điểm ở phiên 24/9, thị trường vận động biên độ hẹp trong mô hình giá đi ngang. Dòng tiền chỉ tập trung ở một vài nhóm ngành tiêu biểu như Bất động sản, Đầu tư công, Xây dựng,... cho thấy các nhóm ngành phân hóa. Hiện tại, VN-Index vẫn đang đi ngang quanh vùng 160x – 1700 điểm và chưa xuất hiện các biến động mạnh, các phiên tăng thanh khoản thấp chưa cho tín hiệu đột phá. Nhà đầu tư theo dõi phản ứng của thị trường khi pha tăng ngắn này chạm gần kháng cự. Các vị thế đã mua mới, cần chờ cổ phiếu và thị trường xác nhận tăng tiếp mới có thể gia tăng. Hạ dần tỷ trọng cổ phiếu khi thị trường không không giữ được hỗ trợ 1.

VN-Index gặp rủi ro khi thủng vùng hỗ trợ 1 tại 1586 – 1600 điểm. Xu hướng trung hạn: VN-Index giao dịch trên đường MA10 tuần và chưa vi phạm các mốc hỗ trợ, điều này cho thấy xu hướng đi ngang vẫn được duy trì. Tuy nhiên động lực tăng đang suy yếu tại các chỉ báo kỹ thuật MACD, Stoch, MFI...cho thấy thị trường cần thêm thời gian để kiểm định cung – cầu tại hỗ trợ 1.

Kết luận: Thị trường quay trở lại pha tăng ngắn trong khung ngày đi kèm dòng tiền yếu, đường giá vẫn giao dịch trong khung 160x – 1700 điểm và chưa xác nhận đã điều chỉnh/ kiểm định xong (cần thêm số phiên). Nếu xuất hiện pha đi lên đi kèm khối lượng thấp, nhà đầu tư ưu tiên hạ tỷ trọng danh mục khi tiến dần vào vùng kháng cự 1. Vùng 1586 điểm là vùng rủi ro.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Kháng cự - hỗ trợ:
Kháng cự 3: 1813-1820
Kháng cự 2: 1740-1794
Kháng cự 1: 1727-1740
Hỗ trợ 1: 1586-1600
Hỗ trợ 2: 1477-1490
Hỗ trợ 3: 1300-1340

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Dòng tiền giao dịch phân hóa khi VN-Index vận động trong vùng đi ngang 160x – 1700 điểm, tập trung tại một số nhóm ngành như: Ngân hàng, Chứng khoán, Thép, BĐS... Do đó nhà đầu tư lướt sóng, ngắn ưu tiên những cổ phiếu thuộc nhóm này. Các nhịp tăng với thanh khoản thấp thường không bền vững, cần quan sát diễn biến giá của VN-Index tại vùng kháng cự, quản trị danh mục.

Hạn chế giao dịch với cổ phiếu khi giá và khối lượng không đồng thuận.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Bản tin Tiêu điểm ngành (26/09/2025)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Châu Á nổi lên điểm đến đầu tư thay thế Mỹ, Nhật Bản hưởng lợi lớn
- EU sắp giảm hạn ngạch nhập khẩu thép, tăng thuế lên 50%?
- Lạm phát tại Eurozone tăng, nhiều khả năng ECB tiếp tục giữ nguyên lãi suất

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Trạng thái ‘mơ hồ’ của thuế chuyển tải 40% khiến doanh nghiệp bất an
- Tổng Bí thư Tô Lâm đề nghị tập đoàn Marvell hỗ trợ Việt Nam xây dựng trung tâm dữ liệu
- Tháng 1-2026 sẽ thu phí đường bộ cao tốc Bắc - Nam

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

03/10/2025: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	02/10/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
----------------------------	------------	----------------	----------------	-----------------

VNINDEX	1,652.71	-0.74%	-0.29%	-0.70%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	22,709.67	5.49%	-16.45%	-66.68%
HNX	269.55	-1.34%	-2.79%	-5.00%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,543.47	4.90%	-31.57%	-69.11%
Upcom	109.79	0.00%	0.13%	0.10%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	375.79	8.35%	-29.37%	-80.53%
P/E VNindex (x)	15.01	-0.73%	0.94%	0.00%
P/B VNindex (x)	2.05	-0.49%	0.99%	0.00%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE
--

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
-------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	----------------------------	----------------------------

1	MBB	1.52%	VRE	-4.22%	VIC	37.68%	VPB	-17.51%
2	LPB	1.18%	TPB	-2.59%	VRE	12.79%	GVR	-15.22%
3	TCB	0.78%	VHM	-2.57%	LPB	11.10%	SSB	-10.65%
4	VIC	0.59%	VPB	-2.43%	STB	8.50%	VJC	-10.50%
5	VJC	0.55%	VIB	-1.99%	TCB	7.51%	VIB	-10.05%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
----------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	----------------------------	----------------------------

1	PAN	1.60%	VCF	-6.97%	HAG	7.03%	DXG	-14.10%	SVC	22.27%	SAM	-28.10%
2	TLG	1.50%	STG	-6.08%	BMI	4.86%	VCF	-13.76%	IJC	10.26%	VSC	-20.09%
3	PGV	1.45%	CII	-4.84%	BIC	4.73%	DIG	-11.96%	SJS	9.58%	BSI	-19.47%
4	CTD	1.37%	VSC	-4.75%	EVF	4.17%	DPM	-8.97%	NT2	9.26%	VGC	-17.58%
5	BMI	1.34%	DPM	-4.60%	VPI	3.31%	DXS	-8.85%	HVN	7.38%	HPX	-16.91%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	----------------------------	----------------------------

1	VMD	6.98%	DRH	-6.92%	VMD	21.76%	DAT	-27.12%	SRC	70.07%	DRH	-29.24%
2	NAF	6.96%	PMG	-6.92%	LSS	8.72%	DTL	-16.19%	JVC	42.99%	SGR	-27.54%
3	LSS	6.90%	DAT	-6.89%	TCI	8.04%	DRH	-15.97%	ICT	39.00%	HTN	-21.67%
4	CCI	6.85%	BCG	-6.81%	HHS	7.89%	SMC	-15.85%	CDC	36.14%	PET	-20.81%
5	TCR	2.67%	TCD	-6.64%	TVT	7.49%	ABR	-14.17%	DAT	27.69%	OGC	-19.20%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	02/10/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
--	------------	----------------	----------------	-----------------

TTCK Toàn cầu

DAX	24,422.56	1.28%	3.19%	0.24%
Dow Jones	46,519.72	0.17%	0.86%	3.87%
FTSE 100	9,427.73	-0.20%	1.92%	1.27%
Nikkei 225	44,936.73	0.87%	-1.52%	4.78%
S&P 500	6,715.35	0.06%	1.17%	5.42%

Tỷ giá

USD/VND	26,410.00	-0.06%	-0.03%	0.13%
USD/JPY	147.09	-0.62%	-0.35%	-0.88%
GBP/USD	1.35	0.75%	0.00%	0.75%
EUR/USD	1.17	0.00%	-0.85%	0.86%

Năng lượng

Dầu thô Brent	USD/Bbl	64.11	-1.90%	-7.50%	-5.34%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.44	-1.15%	9.90%	22.86%
Than	USD/T	104.85	-0.66%	1.21%	-5.80%

Kim loại và vật liệu xây dựng

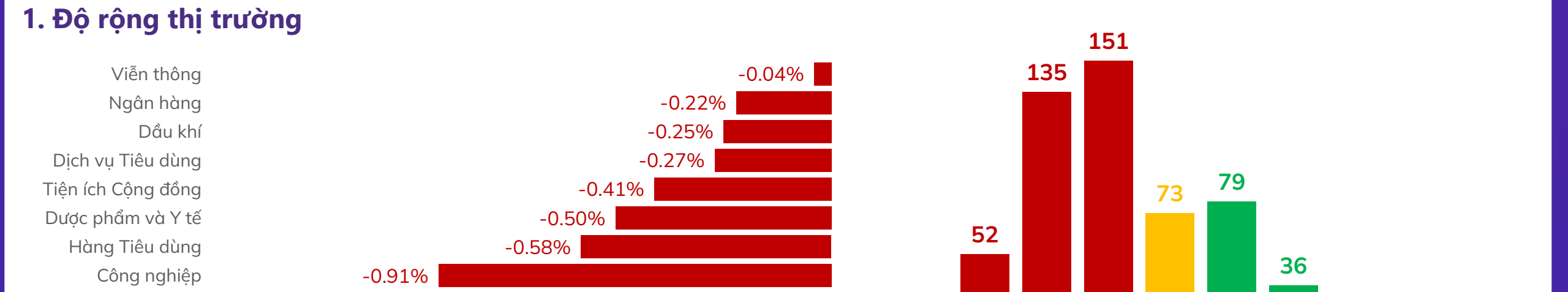
Đồng	USD/Lbs	4.91	1.66%	3.37%	10.34%
Gỗ	USD/1000 board feet	613.50	0.74%	4.60%	0.41%
Quặng sắt	USD/T	104.10	0.08%	-1.36%	2.49%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	805.00	-0.12%	-2.19%	-2.78%
Vàng	USD/t.oz	3,856.12	-0.23%	3.21%	14.32%
Bạc	USD/t.oz	46.99	-0.70%	7.01%	20.80%
Thép	CNY/T	3,005.00	-0.89%	-2.91%	-4.21%

Nông nghiệp

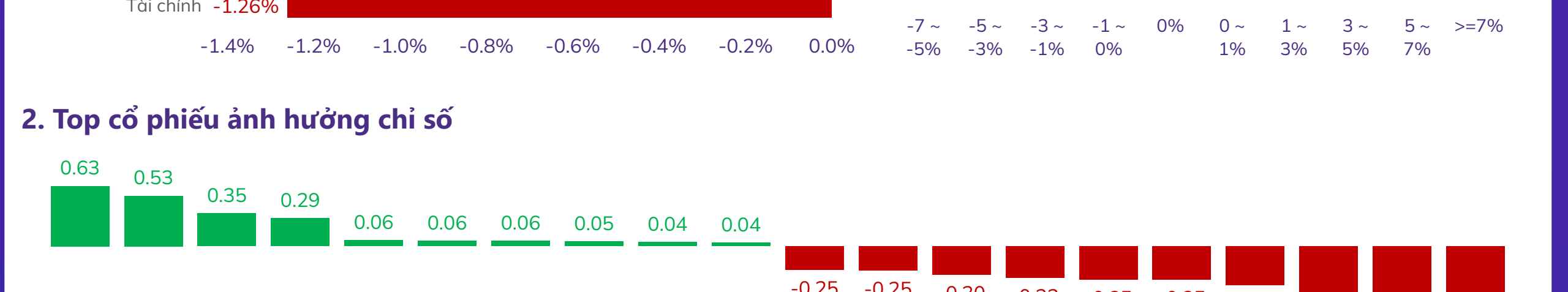
Đường	USD/Lbs	16.42	1.80%	4.99%	-0.36%
Lúa mì	USD/Bu	514.75	1.08%	-0.91%	1.98%
Lợn hơi	USD/Lbs	98.65	0.22%	-0.78%	9.70%
Cà phê	USD/Lbs	379.70	-1.09%	3.25%	-2.80%
Cao su	USD Cents / Kg	168.10	-1.12%	-1.98%	-1.06%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 02/10/2025
--

1. Độ rộng thị trường



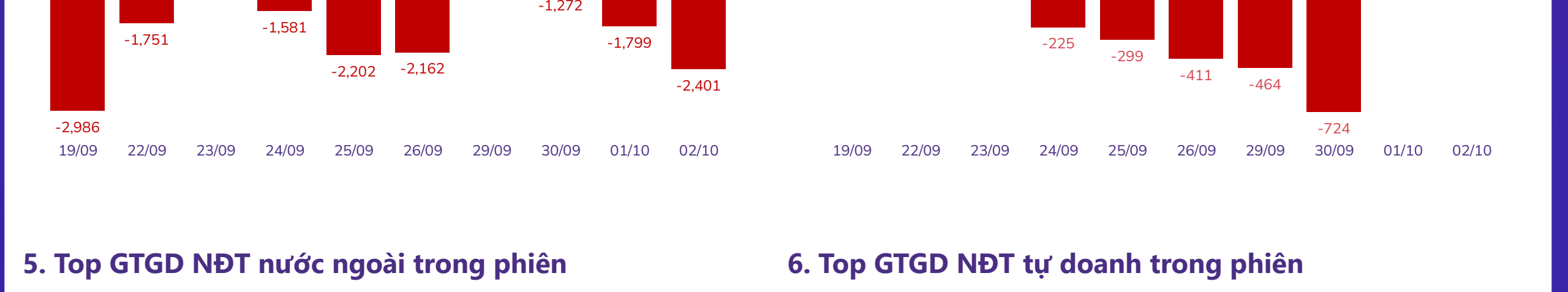
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
LPB	29,111	50
CTD	17,712	
CII	14,301	181,071
TCB	13,976	60,609
VJC	12,830	99,700

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	-2,051	44
STB	-2,517	
VPB	-2,188	181,071
FPT	-2,517	
VHM	-3,817	181,071

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VHM	113,961	1,059,600
MBB	58,741	1,059,600
SHB	51,196	1,011,891
MWG	38,781	499,400
VPB	22,166	708,391

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
LPB	-21,124	42
VIC	-18,606	195,61
VNM	-10,316	167,1
VRE	-10,316	167,1
VSC	-10,316	167,1

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Trải nghiệm ngay bằng giả ABS Web Trading

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

